



# TRẬT TỰ THẾ GIỚI SAU "CHIẾN TRANH LẠNH": NHỮNG QUAN NIỆM KHÁC NHAU

NGUYỄN TIẾN NGHĨA

*"Bàn cờ thế giới" mới sẽ được hình thành theo trật tự nào khi đối đầu Đông - Tây trong thời kỳ "chiến tranh lạnh" đã đến hồi kết? Trật tự thế giới đơn cực hay đa cực? Nhất siêu đa cường hay sẽ là một trật tự thế giới mới thực sự hòa bình, dân chủ, bình đẳng, hợp tác và phát triển? Đây là một vấn đề mà giới chính trị và nghiên cứu quốc tế đang tranh luận.*

**T**RONG lịch sử mấy thế kỷ qua, trật tự thế giới đã nhiều lần thay đổi và sự thay đổi này, trên thực tế, chỉ diễn ra tại châu Âu. Thất bại của Na-pô-nê-ông (năm 1812) là mốc đánh dấu sự khởi đầu một trật tự mà lịch sử gọi là "Sự hòa hợp của châu Âu". Cục diện này được duy trì hơn một thế kỷ cho đến khi tại đây nổ ra đại chiến thế giới thứ nhất. Kết thúc "chiến tranh", một cục diện thế giới đa cực đã hình thành trên cơ sở những cam kết của Hiệp ước Véc-xây (năm 1919). Sau hai mươi năm tồn tại, cục diện đó đã khép lại bởi sự bùng nổ của chiến tranh thế giới thứ hai. Khi trục phát xít Đức - I-ta-li-a - Nhật bị đập tan, trên thế giới đã xuất hiện cục diện hai cực hay còn được gọi là trật tự Y-an-ta với hai khối đối lập do Liên Xô và Mỹ đứng đầu mỗi khối. Sự đổ vỡ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô vào cuối những năm 80 đầu những năm 90 của thế kỷ XX đã đặt dấu chấm hết cho sự tồn tại của trật tự thế giới hai cực. Vậy cục diện thế giới mới sẽ được hình thành theo xu hướng nào khi đối đầu Đông - Tây trong thời kỳ "chiến tranh lạnh" đã đến hồi kết? Đây là một vấn đề mà giới chính trị

và nghiên cứu quốc tế đang tranh luận. Trên thực tế, những năm cuối thế kỷ XX và nhất là trong những năm qua, các lực lượng trên thế giới với những vị thế quốc tế và mục đích khác nhau, đều tích cực tham gia quá trình thúc đẩy sự hình thành một cục diện thế giới mới. Người ta thường nói đến ba lực lượng chủ yếu đang theo đuổi những mô hình khác nhau về trật tự thế giới mới: Đó là Mỹ với tham vọng muốn thiết lập một trật tự thế giới đơn cực do Mỹ làm bá chủ; là các cường quốc và các trung tâm lớn như Nga, Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, Liên minh châu Âu có cùng lợi ích chiến lược trong việc thúc đẩy sự ra đời một thế giới đa cực mà bản thân họ sẽ đóng vai trò là các cực trong trật tự này; là đại đa số các nước còn lại - các nước nhỏ, các nước đang phát triển - mong muốn thiết lập một trật tự thế giới thực sự dân chủ, bình đẳng mà ở đó tất cả các quốc gia không phân biệt lớn nhỏ, giàu nghèo, mạnh yếu đều có tiếng nói bình đẳng và có quyền tham gia giải quyết mọi vấn đề của thế giới. Thực tế này cắt nghĩa vì sao xuất hiện nhiều cách lý giải khác nhau về một cục diện thế giới mới, mà theo nhận định

chung, còn đang trong quá trình hình thành sau "chiến tranh lạnh".

### 1 - Quan niệm về thế giới đơn cực

"Chiến tranh lạnh" kết thúc, Mỹ tự tuyên bố "bốn phần" thiết lập một trật tự thế giới đơn cực do chính Mỹ chứ không ai khác làm bá chủ thế giới. Z. Brê-din-xki đã từng cao giọng, rằng không có Mỹ đứng đầu, thế giới này sẽ đầy rẫy bạo động và lộn xộn, dân chủ sẽ không có và kinh tế sẽ rơi vào tình trạng trì trệ...; rằng quyền đứng đầu thế giới của Mỹ sẽ bảo đảm tương lai của tự do, dân chủ, kinh tế mở cửa và trật tự trên thế giới<sup>(1)</sup> v.v và v.v.. Tuy nhiên, đây chỉ là lời của một chính khách. Còn quan điểm chính thống về "bốn phần" lãnh đạo thế giới của Mỹ thì được phô trương chẳng úp mở trong các *Chiến lược an ninh quốc gia* mà những ông chủ Nhà Trắng công bố hàng năm. Trong *Chiến lược an ninh quốc gia* 1998 có đoạn: Địa vị lãnh đạo của Mỹ là nhân tố quyết định trong việc ký kết một loạt hiệp định làm cho thế giới trở nên ổn định và an ninh hơn<sup>(2)</sup> *Chiến lược an ninh quốc gia cho thế kỷ mới* 1999 lập lại, rằng kỷ nguyên đương đại được định hình là nhờ sự lãnh đạo của Mỹ hơn nửa thế kỷ qua với các nỗ lực như kế hoạch Mác-san, NATO, IMF và WB...<sup>(3)</sup> Trong *Chiến lược an ninh quốc gia* 2002 "bốn phần" của Mỹ được tái khẳng định: Chúng ta sẽ bảo vệ nước Mỹ..., phát hiện và tiêu trừ mối nguy hiểm ngay khi nó chưa đến biên giới Mỹ<sup>(4)</sup>. Và *Chiến lược an ninh quốc gia* được công bố hồi tháng 3-2006 vẫn cứ tiếp tục giọng điệu rằng Mỹ phải giữ vai trò lãnh đạo thế giới, rằng nước Mỹ đang có cơ hội "độc nhất vô nhị" để sắp đặt cơ sở cho hòa bình trong tương lai<sup>(5)</sup>.

Mỹ không chỉ khẳng khái tuyên bố như thế, mà còn ráo riết hành động để đạt mục đích trở thành "sen đầm quốc tế". Dư luận thế giới từng bất bình trước thái độ ngạo mạn, đơn phương của Mỹ đối với việc giải quyết nhiều công việc quốc tế, như rút khỏi Nghị định thư Ky-ô-tô, xóa bỏ Hiệp ước về hệ thống phòng thủ chống tên lửa đạn đạo (ABM), thiết lập hệ thống phòng thủ tên lửa quốc gia (ADM), không phê chuẩn Hiệp ước cấm thử vũ khí hạt nhân toàn

diện (CTBT)... Và, người ta chẳng khó khăn để nhận diện một cách đầy đủ những biến thái của chính sách cường quyền, bá quyền, chính sách dùng vũ lực, can thiệp quân sự và trừng phạt, cấm vận kinh tế, chiến lược "diễn biến hòa bình" nhằm áp đặt luật lệ, "giá trị" Mỹ đối với các nước khác. Về tổng lực, Mỹ là một nước mạnh. Đồng ý như vậy. Nền kinh tế Mỹ trong suốt nhiều năm qua phát triển với tốc độ cao. Tổng sản phẩm quốc dân của Mỹ hiện đạt khoảng 30% tổng sản phẩm toàn cầu. Quân sự Mỹ vượt xa hết thảy các nước khác xét theo những chỉ số về sức mạnh quân sự. Về chính trị, Mỹ duy trì ảnh hưởng rất lớn của mình tại nhiều khu vực, nhiều quốc gia và trong nhiều tổ chức quốc tế... Song, nhìn lại lịch sử, sẽ dễ dàng nhận thấy Mỹ hiện không có nhiều lợi thế như đã từng có vào cuối những năm 40 của thế kỷ trước cả ở ba phương diện nói trên. Tổng sản phẩm quốc dân của Mỹ khi đó đã chiếm hơn 50% tổng sản phẩm toàn cầu, Mỹ đã từng duy nhất độc quyền về vũ khí nguyên tử và đã chi phối rất nhiều nước cả về kinh tế lẫn chính trị, biến họ thành "sân sau", thành chư hầu trong hệ thống quân sự toàn cầu của Mỹ... Với sức mạnh tổng lực như thế, vậy mà sau chiến tranh thế giới thứ hai, ý đồ xoay vần trật tự thế giới theo hướng đơn cực do Mỹ làm bá chủ đâu có thành hiện thực. Quá khứ đã là thế. Hiện tại đang như thế và tương lai chắc chắn lại càng như thế. Từ ý đồ thiết lập trật tự thế giới đơn cực đến thực hiện nó, về chủ quan, với Mỹ trước nay vẫn luôn ở thế "lực bất tòng tâm". Bản thân Mỹ hiện đang phải đối mặt trước nhiều hậu quả nặng nề từ chính sách dùng bạo lực để áp đặt các "giá trị" Mỹ đối với các

(1) Xem Z. Brê-din-xki: *Bàn cờ lớn*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1999, tr 30, 38-39

(2) Thông tấn xã Việt Nam: *Tài liệu tham khảo*, số 4-1999, tr 9

(3) Văn phòng Nhà Trắng: *Chiến lược an ninh quốc gia cho thế kỷ mới*, Nhà Trắng, tháng 12-1999, tr 34

(4) Xem: *Thông tin những vấn đề lý luận*, số 14 (7-2004), tr 35

(5) Xem: *Thông tin Công tác tư tưởng, lý luận*, số 6-2006, tr 36

nước khác cũng như trước gánh nặng tài chính mà Mỹ đổ vào hoạt động "xuất khẩu" dân chủ và bá quyền quân sự trên phạm vi toàn cầu... Về khách quan, *trước hết*, chiến lược toàn cầu của Mỹ sau "chiến tranh lạnh", nhất là sau "sự kiện ngày 11-9-2001", chẳng những không làm cho thế giới trở nên ổn định, an ninh và dân chủ hơn như Mỹ rêu rao mà còn đẩy tình hình thế giới đến chỗ càng thêm phức tạp, căng thẳng và rối ren. *Thứ nữa*, thế giới này đang còn quá nhiều vấn đề bức xúc mang tính toàn cầu chỉ có thể giải quyết một khi có sự hợp tác chặt chẽ và trên tinh thần bình đẳng giữa tất cả các thành viên trong cộng đồng quốc tế, như khoảng cách chênh lệch giàu nghèo giữa các nước, sự gia tăng dân số, ô nhiễm môi trường, tội phạm và nhất là cuộc chiến chống khủng bố hiện nay... *Ngoài ra*, tuy hiện chưa thể nói tới sự ra đời của một mặt trận thống nhất đủ mạnh chống lại chủ nghĩa đơn phương, nhưng sự trở dậy của các cường quốc khác trong những năm qua cũng như sự xuất hiện những động thái mạnh mẽ của các lực lượng đấu tranh vì một thế giới công bằng, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới hiện là một thực tế không thể phủ nhận. Vậy nên, phải đâu cứ tự tuyên bố, cứ đơn phương hành động, phớt lờ dư luận cộng đồng quốc tế đã là tất cả để chính giới và một số học giả Mỹ tuyên bố về tính chất đơn cực của thế giới hiện nay. S. Hãn-ting-ton, một học giả Mỹ, trong bài viết "Siêu cường cô đơn" đăng trên Tạp chí *Ngoại giao* (1999) đã phê phán sâu sắc và có hệ thống quan niệm về thế giới đơn cực. Ông nhấn mạnh: Thế giới chỉ có một siêu cường không có nghĩa thế giới là đơn cực.<sup>(6)</sup>

## 2 - Quan niệm về thế giới đa cực

Nhiều nhà nghiên cứu, nhiều chính trị gia trên thế giới cổ xúy việc thiết lập trật tự thế giới đa cực thay cho trật tự hai cực đã tan rã. Nhiều phương án khác nhau xung quanh ý tưởng này đã được đưa ra.

H. Kít-xinh-giơ, cựu Cố vấn an ninh quốc gia Mỹ trong cuốn *Nền ngoại giao* dự báo: Hệ thống các quan hệ quốc tế thế kỷ XXI sẽ bao gồm ít nhất 6 cực quan trọng là Mỹ, châu Âu

(bao gồm một số nước), Trung Quốc, Nhật Bản, Nga và Ấn Độ. Tuy nhiên, trong tương lai một số khác cũng có thể trở thành các cực của hệ thống quan hệ quốc tế<sup>(7)</sup>.

Trong cuốn *Sự xung đột của các nền văn minh* của S. Hãn-ting-ton, bảy nền văn minh - Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, đạo Hồi, đạo Chính thống, Mỹ La-tinh và châu Phi - được nhắc đến như là những tiền đề hình thành các cực, các trung tâm sức mạnh trên trường quốc tế.

Giáo sư Ch. Cáp-san từ Trường đại học Tổng hợp Gioóc-giơ-tao (Mỹ) đề xuất mô hình thế giới 3 cực: Cực Bắc Mỹ do Mỹ đứng đầu, cực châu Âu do Đức và Pháp đứng đầu, cực Đông Á do Trung Quốc và Nhật Bản đứng đầu.

Viện Nghiên cứu chiến lược quốc gia Mỹ luận bàn về mô hình thế giới của các vòng tròn đồng tâm. Các quan hệ quốc tế tương lai sẽ được thiết lập theo cấu trúc: Hạt nhân của hệ thống các quan hệ quốc tế là *các quốc gia nòng cốt* - Mỹ, EU và Nhật Bản, trong đó Mỹ là nước đứng đầu. Vành khuyên thứ nhất tiếp giáp với hạt nhân là *các quốc gia chuyển đổi* - các nước Đông Âu, Mỹ La-tinh, Đông-Nam Á (nhưng Trung Quốc, Nga, Ấn Độ chưa được xếp vào nhóm nước này). Vành khuyên thứ hai là *các quốc gia nổi loạn* (I-ran, I-rắc, Li-bi, Triều Tiên, Cu-ba...) phủ nhận vai trò hạt nhân. Vành khuyên ngoài cùng là *các quốc gia thất bại* (Xô-ma-li, Ru-an-đa, Li-bê-ri-a và nhiều nước khác)...<sup>(8)</sup>

Một số quan niệm trên đây tuy có những điểm khác nhau cả về hình thức lẫn nội dung, đều thừa nhận xu hướng xuất hiện các cực hay các trung tâm sức mạnh có ảnh hưởng trên trường quốc tế. Song, người ta dễ dàng nhận ra những quan niệm này đều mang nặng màu sắc thế giới quan phương Tây. Trong những quan niệm đó, vị trí trọng tâm của hệ thống các quan

(6) Thông tấn xã Việt Nam: *Tin tham khảo chủ nhật*, ngày 3-6-2001, tr 13

(7) Xem: *Tạp chí Mỹ - Kinh tế, chính trị, tư tưởng*, số 6-1997, tr 106 (tiếng Nga)

(8) Xem: *Tạp chí Cộng sản*, số 14 (5-2003)

hệ quốc tế hoàn toàn thuộc về Mỹ và các nước lớn. Còn vị trí của tuyệt đại đa số các nước vừa và nhỏ, các nước đang phát triển, chậm phát triển thì lại chưa được định vị hoặc nếu được định vị thì cũng không đúng chỗ trên "bàn cờ thế giới". Vị thế của nhiều chủ thể quan hệ quốc tế khác, trong đó có các nước xã hội chủ nghĩa (với tổng số dân hiện khoảng 1,4 tỉ) dường như bị phớt lờ trong một số quan niệm nêu trên, trong khi đời sống chính trị thế giới đã và sẽ chịu ảnh hưởng rất lớn của các chủ thể này. Đáng rằng, chủ nghĩa xã hội đang ở vào giai đoạn thoái trào, song nội dung cơ bản của thời đại mới được mở ra từ sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại vẫn là nhân loại đang quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội. Nhân loại không dừng lại ở chủ nghĩa tư bản mà sẽ tiến lên chủ nghĩa xã hội. Đó là quy luật phát triển khách quan của lịch sử. Những thành tựu quan trọng về mọi mặt mà các nước xã hội chủ nghĩa đạt được trong những năm qua không chỉ khẳng định vị thế mới của các nước này trên trường quốc tế mà chắc chắn sẽ tạo đà cho sự phát triển xu thế tiến bộ, quan trọng trong thế kỷ XXI.

Thế giới phong phú, đa dạng và phức tạp, vậy thì nội dung thật sự của thế giới đa cực, như một lẽ tất nhiên, phải là: Mọi công việc của thế giới chỉ có thể do nhân dân tất cả các nước không phân biệt lớn nhỏ, giàu nghèo, mạnh yếu cùng giải quyết chứ không phải và càng không thể chỉ do một siêu cường hay do một số cường quốc quyết định theo ý đồ của riêng họ.

### 3 - Quan niệm về một thế giới nhất siêu đa cường

Đại diện tiêu biểu cho quan niệm về một thế giới nhất siêu đa cường là S. Hãn-tinh-ton. Theo ông, trong cục diện thế giới nhất siêu đa cường, để giải quyết những vấn đề quốc tế trọng đại chỉ cần sự phối hợp hành động giữa một nước lớn siêu cường với các quốc gia đứng đầu mỗi khu vực là đủ. Nói cách khác, sự phối hợp hành động của các quốc gia còn lại là không cần thiết. Trong thế giới này, kết cấu lực lượng toàn cầu tồn tại theo 4 cấp độ: Cấp độ cao nhất thuộc về

Mỹ - siêu cường duy nhất - có thực lực trên mọi lĩnh vực và có thể can thiệp vào công việc nội bộ của bất cứ nước nào. Cấp độ thứ hai là các cường quốc chủ yếu của từng khu vực, giữ vai trò chủ đạo trong mỗi khu vực quan trọng của thế giới nhưng lợi ích và năng lực của họ không thể mở rộng ra phạm vi toàn cầu như Mỹ. Cấp độ tiếp theo là các quốc gia thứ cấp của khu vực với khả năng ảnh hưởng trong khu vực thấp hơn so với các quốc gia chủ yếu. Cấp độ thứ tư bao gồm những quốc gia còn lại.

Tương tự như vậy, M. Bô - tác giả cuốn *Lịch sử chủ nghĩa tư bản từ 1500 đến 2000* quan niệm rằng, thế giới hiện nay là một hệ thống có thứ bậc, trong đó, Mỹ giữ vai trò đế quốc chi phối trên tất cả các lĩnh vực từ kinh tế, tiền tệ, kỹ thuật, quân sự đến chính trị, hệ tư tưởng, lối sống cũng như truyền bá thông tin. Vị trí tiếp theo thuộc về nhóm các đế quốc tiếp sức như Anh, Pháp, Đức, Nhật Bản. Các nước này đều giành cho mình những khu vực ảnh hưởng riêng. Kế tiếp là thế đội các nước điểm tựa như Ô-xtrây-li-a, Niu Di-lân, Ấn Độ, Bra-xin, Ai Cập, một vài nước khu vực Nam Âu- Địa Trung Hải và khối các nước sản xuất dầu mỏ (OPEC). Thế đội này tuy chưa đạt tới "chuẩn đế quốc" nhưng do có lợi thế địa - chính trị, tiềm lực về dân số, kinh tế, quân sự và các khả năng ảnh hưởng khác, nên đóng vai trò là những yếu tố quan trọng trong mỗi khu vực. Cuối cùng là đông đảo các nước bị chi phối - các nước ở khu vực châu Á, Mỹ La-tinh, châu Phi. Tuy là số đông, nhưng do tiềm lực bị phân tán, nên nhiều nước trong số này, nhất là các nước nghèo, luôn ở vào "tình trạng bị bỏ rơi"<sup>(9)</sup>.

Trong thế giới hiện nay, Mỹ với những hành động đơn phương luôn theo đuổi tham vọng thiết lập trật tự đơn cực, còn các cường quốc của mỗi khu vực lại mong muốn một thế giới đa cực. Hãn-tinh-ton đã nhận định như vậy. Sự ra đời của EU và sáng kiến về một đồng tiền chung

(9) Xem: M. Bô: *Lịch sử chủ nghĩa tư bản từ 1500 đến 2000*, Nxb Thế giới, Hà Nội 2002, tr 366

châu Âu, sự khởi động của hợp tác Đông Á trong thời gian qua, sự mở rộng của Tổ chức hợp tác Thượng Hải, sự hình thành tam giác Nga - Trung - Ấn, sự xuất hiện nhiều tổ chức, hội nghị, diễn đàn quốc tế lớn mà Mỹ không được tham dự... rõ ràng mới chỉ là một số chứ chưa phải tất cả những động thái phần nào mang tính phản kháng, chống bá quyền được manh nha kể từ sau khi chiến tranh lạnh kết thúc. Thực tế này cắt nghĩa tính hợp lý nhất định trong nhận định trên của S. Hãn-ting-ton. Tuy nhiên, như đã nói ở trên, còn sớm để khẳng định về sự xuất hiện một liên minh mạnh mẽ và rộng rãi chống chủ nghĩa đơn phương. Giới phân tích đã đưa ra nhiều lý do để giải thích điều này. Từ thái độ bất bình, phản đối đến thực hiện những hành động phản kháng tập thể đối với chính sách bá quyền của Mỹ còn một khoảng cách lớn và để thu hẹp khoảng cách đó đòi hỏi phải có nhiều thời gian. Đây là lý do thứ nhất. Mặc dù nhiều nước tuy "bằng mặt nhưng không bằng lòng" với Mỹ, nhưng vì lợi ích của mình họ vẫn mong muốn và sẵn sàng hợp tác, chấp nhận "luật chơi" với Mỹ. Đây là lý do thứ hai. Những khác biệt văn hóa Đông - Tây rất dễ trở thành rào cản đối với sự liên minh giữa các quốc gia đứng đầu mỗi khu vực chống lại nước lớn siêu cường. Đây là lý do tiếp theo. Một lý do nữa là, mâu thuẫn lợi ích giữa quốc gia đứng đầu khu vực với các quốc gia còn lại trong khu vực, và, điều đáng nói hơn là sự thiếu vắng động lực tham gia liên minh chống nước lớn siêu cường ngay ở bản thân các quốc gia còn lại này.

Tuy mới chỉ dừng lại ở kết luận rằng thế giới nhất siêu đa cường là cục diện mang tính quá độ để thế giới chuyển sang hệ thống đa cực, nhưng, về thực chất, quan niệm của S. Hãn-ting-ton và của một vài học giả khác cũng na ná như các quan niệm về thế giới đa cực nói trên và cũng không thể là sự lý giải thuyết phục bởi nó cũng không phản ánh chuẩn xác hiện thực, hơn nữa nó cổ xúy và mang nặng hơi hướng của quan điểm cho rằng các cường quốc là người cai quản thế giới. Trong nền chính trị quốc tế hiện nay, các nước lớn là những lực lượng hết sức quan

trọng, nhưng không phải là duy nhất và càng không phải là người có quyền định đoạt tương lai cho thế giới. Ngoài họ, trên thế giới hiện còn nhiều lực lượng quan trọng khác.

#### **4 - Quan niệm về một trật tự thế giới mới hòa bình, dân chủ, bình đẳng, hợp tác và phát triển**

Trước nay, hướng tới một thế giới hòa bình, dân chủ, bình đẳng, hợp tác và phát triển luôn là nguyện vọng tha thiết của toàn nhân loại tiến bộ, nhất là của các nước nhỏ, các nước nghèo, của các nước đang phát triển và các nước chậm phát triển. Đấu tranh vì độc lập tự chủ của dân tộc, chống chủ nghĩa can thiệp mới; tăng cường hội nhập quốc tế, khắc phục những tác động tiêu cực của toàn cầu hóa; giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc; ngăn chặn dịch bệnh; bảo vệ môi trường sinh thái; cải tổ cơ cấu và cơ chế hoạt động của Liên hợp quốc... là những vấn đề mà các nước này đang cùng nhau tập hợp lại đấu tranh đòi các nước lớn, các thế lực tài chính - tiền tệ quốc tế phải cùng tham gia giải quyết. Sự hiện diện của các diễn đàn quốc tế lớn được tổ chức trong những năm qua, như các Hội nghị Thượng đỉnh Liên hợp quốc, Diễn đàn của các nước G77, Diễn đàn Xã hội, Hội nghị bàn về phát triển bền vững, Hội nghị Cấp cao Phong trào không liên kết, kể cả sự thất bại của vòng đàm phán Đô-ha... phần nào khẳng định động thái mạnh mẽ của cuộc đấu tranh nhằm thiết lập một trật tự thế giới mới mà ở đó lợi ích của các nước nghèo, các nước đang phát triển và các nước chậm phát triển phải được tôn trọng và bảo vệ theo đúng những cam kết quy định tại Hiến chương Liên hợp quốc. Đó là thúc đẩy quan hệ hữu nghị giữa các quốc gia trên cơ sở tôn trọng nguyên tắc bình đẳng về quyền lợi giữa các dân tộc và nguyên tắc quyền tự quyết của các dân tộc. Tại Hội nghị Thượng đỉnh các nước tổ chức ở trụ sở Liên hợp quốc hồi tháng 9-2005, Tổng thống Hàn Quốc Rô-mu-hiễn đã nhấn mạnh: Một trật tự thế giới mới trong thế kỷ XXI cần phải được xác định rõ ràng tại tất cả các quốc gia, dù đó là nước có quyền lực lớn, nhỏ hay trung bình đều cùng tồn tại theo nguyên tắc

cùng có lợi để đạt được sự thịnh vượng chung, các thành viên trong cộng đồng quốc tế cần tăng cường hơn nữa những nỗ lực nhằm tôn trọng các quốc gia láng giềng và đạt được sự đồng thuận quốc tế.

Song, trong xu thế hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa diễn ra mạnh mẽ như hiện nay, cuộc đấu tranh vì một thế giới hòa bình, dân chủ, hợp tác và phát triển của các nước đang phát triển, các nước chậm phát triển vẫn đang và sẽ còn gặp nhiều khó khăn và thách thức trong tập hợp lực lượng; trong cuộc cạnh tranh không cân sức và vẫn phải chịu nhiều áp lực từ phía các nước lớn; trong khắc phục những mâu thuẫn tôn giáo, xung đột sắc tộc, tranh chấp biên giới... Do vậy, việc giữ vững ổn định chính trị; xây dựng một chiến lược phát triển kinh tế quốc gia đúng đắn với tinh thần giữ vững độc lập, tự chủ gắn với tăng cường hội nhập, hợp tác; kết hợp sức mạnh nội lực với khai thác các nguồn lực bên ngoài để phát huy sức mạnh tổng hợp của quốc gia; chống quan liêu, tham nhũng trong bộ máy quản lý nhà nước... sẽ là những nhân tố quan trọng góp phần tạo cơ sở trong cuộc đấu tranh chung của nhân loại tiến bộ vì một trật tự thế giới hòa bình, dân chủ và bình đẳng trong tương lai.

Việt Nam thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển với chính sách đối ngoại rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ quốc tế theo nguyên tắc: Tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, giải quyết các bất đồng thông qua thương lượng hòa bình, tôn trọng lẫn nhau, bình đẳng cùng có lợi. Chúng ta nỗ lực tham gia tiến trình hợp tác quốc tế và khu vực; góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Tuy nhiên, quá trình hợp tác và đấu tranh cho một trật tự thế giới mới trong đó mọi quốc gia không phân biệt lớn nhỏ, giàu nghèo, mạnh yếu đều có quyền phát triển và cùng được tôn trọng còn phải trải qua nhiều lộ trình, nhiều khúc quanh phức tạp và đòi hỏi nỗ lực to lớn chung của tất cả cộng đồng quốc tế và của toàn thể nhân loại tiến bộ. □

## Tệ nạn phong bì...

(Tiếp theo trang 60)

Hai là, quy định chế độ chi cho một cuộc hội nghị phải cụ thể, chặt chẽ, không thể chung chung theo kiểu "cả gói" để dễ dàng "xàng xê", biến tướng; đồng thời có chế độ kiểm tra và xử lý nghiêm. Nơi nào có nguồn thu dồi dào cũng không được chi quá quy định. Số tiền tiết kiệm trong tiếp khách, hội nghị được đưa vào tăng nguồn vốn kinh doanh, kinh phí sự nghiệp. Tổ chức đảng ở cơ sở phải giám sát và chịu trách nhiệm về các hiện tượng làm trái, tham ô, lãng phí xảy ra ở đơn vị mình.

Ba là, cán bộ đến dự họp, làm việc ở đâu cũng phải công khai và thẳng thắn trả lại những phong bì "bồi dưỡng". Không thể lấy cơ sở mất tế nhị để nhập nhằng ẩn giấu những bất minh có thể xảy ra. Trái lại, việc làm đó sẽ là một lẽ lối, tác phong nghiêm chỉnh, gương mẫu của cán bộ.

Hành vi cố ý cho và nhận phong bì trong làm việc, hội nghị phải được coi là biểu hiện không lành mạnh. Thực tế cho thấy cán bộ cấp trên đến đâu mà nhận phong bì, làm việc thường nề nang, không đến nơi, đến chốn và bị cán bộ, quần chúng ở cơ sở coi thường. Việc tương nhỏ nhưng không hề nhỏ và nếu cứ để kéo dài sẽ gây ấn tượng xấu trong xã hội, dù cán bộ có nói hay bao nhiêu về tiết kiệm, về sự gương mẫu v.v.. cũng thành lý thuyết suông, như "nước đổ lá khoai", chẳng ai nghe theo.

Hiện nay việc đưa phong bì khi làm việc, hội họp đã quá đả, có nhiều biến tướng không hay, thành tệ nạn, chúng ta nên chấn chỉnh. Đó cũng là một việc không thể thiếu trong nội dung phòng, chống tham nhũng, lãng phí. □